

Đề thi

TRẠNG NGUYÊN

TIẾNG VIỆT LỚP 2

Cấp trường
(Năm học 2022 - 2023)



1. Chọn từ còn thiếu để hoàn thành tục ngữ sau:

Ăn [...] nhớ kẻ trồng cây.

- | | |
|---------|--------|
| A. canh | C. hoa |
| B. cơm | D. quả |

2. Chọn từ còn thiếu để hoàn thành thành ngữ sau:

Học một biết [...]

- | | |
|---------|----------|
| A. mười | C. trăm |
| B. một | D. nghìn |

3. Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu phẩy?

- A. Đêm đêm khi gió, hiu hiu bồ nông ra đồng xúc tép nuôi con.
- B. Đêm đêm, khi gió hiu hiu, bồ nông ra đồng xúc tép nuôi con.
- C. Đêm đêm khi, gió hiu hiu bồ nông, ra đồng xúc tép nuôi con.
- D. Đêm đêm khi gió hiu hiu bồ nông, ra đồng xúc tép nuôi con.

4. Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu phẩy?

- A. Buổi sáng đến lớp, thầy giáo vui vẻ chào chúng em.
- B. Giờ ra chơi, chúng em ùa ra sân trường như đàn ong vỡ tổ.
- C. Sau giờ học chúng em, cất đồ dùng, và sách vở gọn gàng.
- D. Đến tiết Mĩ thuật, các bạn hào hứng vì được vẽ tranh ngày Tết.

5. Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm than?

- A. Nay được nghỉ, chị em mình cùng làm việc nhà giúp mẹ không!
- B. Nay được nghỉ, chị em mình cùng làm việc nhà giúp mẹ nhé!
- C. Nay được nghỉ, hai chị em con làm việc nhà giúp mẹ được không!
- D. Nay được nghỉ, em và chị Mỹ cùng làm việc nhà giúp mẹ!

6. Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu chấm than?

- A. Chúng mình có nên thu gom rác để sân trường sạch sẽ hơn không!
- B. Chúng mình cùng thu gom rác để sân trường sạch sẽ hơn nhé!
- C. Chúng mình hãy thu gom rác để sân trường sạch sẽ!
- D. Sân trường của mình đã được các bạn dọn dẹp sạch sẽ quá!

7. Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu chấm hỏi?

- A. Vì sao chúng ta nên biết quý trọng thời gian?
- B. Ngày Chủ nhật, em thường làm gì để giúp đỡ bố mẹ?
- C. Nếu chẳng làm việc gì, em có thấy thời gian trôi qua vô ích không?
- D. Khi chẳng làm việc gì, thời gian sẽ trôi qua vô ích?

8. Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm hỏi?

- A. Con hãy giúp mẹ treo tấm bưu thiếp này lên cây thông?
- B. Em giúp mẹ treo tấm bưu thiếp lên cây thông?
- C. Con có thể treo tấm bưu thiếp này lên cây thông được không?
- D. Ba sẽ mua cây thông rồi còn em sẽ phụ trách trang trí?

9. Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm?

- A. Có phải đây là bức tranh Lan vẽ về gia đình của mình không.
- B. Lan đã vẽ về gia đình của mình trong bức tranh này.
- C. Lan cho tớ xem bức tranh bạn vẽ về gia đình của mình nhé.
- D. Đây là bức tranh vẽ gia đình của bạn phải không.

10. Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu chấm?

- A. Thân chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu.
- B. Màu vàng trên lưng chú chuồn chuồn nước lấp lánh.
- C. Bốn cái cánh chú chuồn chuồn nước mỏng như giấy bóng.
- D. Ôi chao, chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao.

11. Câu nào dưới đây là câu giới thiệu?

- A. Trong vườn, từng chùm vải chín đỏ chót.
- B. Cây cối, hoa lá trong vườn đua nhau khoe sắc.
- C. Bà em là giáo viên đã nghỉ hưu.
- D. Bống cứ chăm chú nhìn khung cảnh hai bên đường.

12. Câu nào dưới đây là câu giới thiệu?

- A. Mắt mẹ long lanh, hấp háy ánh cười.
- B. Chi là bạn thân của em và là lớp trưởng lớp em.
- C. Xe cộ hối hả đi lại sau khi cơn mưa qua.
- D. Trên trời xuất hiện cầu vồng lớn cho mùa hè thêm màu sắc tươi xinh.

13. Câu nào dưới đây là câu nêu đặc điểm?

- A. Bố quai những nhúm nhát cuốc chắc nịch xuống đất.
- B. Mẹ đặt cây con vào hố rồi lấp đất lại.
- C. Bà kể cho em nghe nhiều câu chuyện cổ tích thú vị.
- D. Trái xoài hình bầu dục, chỉ bằng một nắm tay của em.

14. Câu nào dưới đây là câu nêu đặc điểm?

- A. Ông đặt cây bưởi trước hiên để làm cây cảnh ngày Tết.
- B. Lá hoa hồng nhỏ nhắn, hình bầu dục, có răng cưa xung quanh.
- C. Tay mẹ thái rau thoăn thoắt.
- D. Bình dậy sớm chuẩn bị bữa sáng.

15. Câu nào dưới đây là câu nêu hoạt động?

- A. Mẹ cầm tay dắt bé đi từng bước một.
- B. Hoa là lớp phó lao động lớp em.
- C. Lá bưởi to như bàn tay, dài, thắt lại ở giữa như cái nậm rượu.
- D. Từng chùm hoa trắng muốt, hương thơm thoang thoảng.

16. Câu nào dưới đây là câu nêu hoạt động?

- A. Chiếc lá thiên lý màu xanh tươi mát.
- B. Quả gấc rất to và nặng.
- C. Buổi sáng, ông dậy sớm tập thể dục.
- D. Nền lá màu xanh thăm, giống như bộ xương cá.

17. Từ ngữ nào dưới đây là từ chỉ sự vật?

- A. thám hiểm
- B. hạt lúa
- C. nồng nàn
- D. thoang thoảng

18. Từ ngữ nào dưới đây là từ chỉ sự vật?

- A. sáng tạo
- B. tìm kiếm
- C. nung nấu
- D. chiếc lược

19. Từ ngữ nào dưới đây là từ chỉ hoạt động?

- A. đạo đức
- B. rèn luyện
- C. dũng cảm
- D. nhiệt huyết

20. Từ ngữ nào dưới đây là từ chỉ hoạt động?

- A. khám phá
- B. lễ hội
- C. di tích
- D. lịch sử

21. Từ ngữ nào dưới đây là từ chỉ đặc điểm?

- A. dưa lê
- B. núi đá
- C. hồng hào
- D. nhà cửa

22. Từ ngữ nào dưới đây là từ chỉ đặc điểm?

- A. màn đêm
- B. phúc hậu
- C. cuốn sách
- D. lọ hoa

23. Đáp án nào có thể ghép với từ "đom đóm" để tạo thành câu có nghĩa?

- A. có đôi ngà trắng muốt
- B. toả hương thơm ngào ngạt
- C. chăm chỉ nhặt thóc
- D. lấp lánh trong màn đêm

24. Đáp án nào có thể ghép với từ "mặt hồ" để tạo thành câu có nghĩa?

- A. là những người em yêu thương
- B. rộng mênh mông và lặng gió
- C. vẽ bức tranh về gia đình em
- D. mang đến ánh sáng cho muôn loài

25. Từ nào có nghĩa là "tác động đến tinh thần làm cho phấn khởi vươn lên mà tích cực hoạt động"?

- A. động viên
- B. chăm sóc
- C. vui vẻ
- D. mong chờ

26. Từ nào không cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại?

- A. thân thiết
- B. tủ lạnh
- C. bàn ghế
- D. máy giặt

27. Từ nào không cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại?

- A. xe máy
- B. ô tô
- C. máy bay
- D. cảm xúc

28. Giải câu đố sau:

Đầu nhỏ mà có bốn chân

Lưng đầy tênh nhọn, khi cần bắn ngay.

Là con gì?

- | | |
|-------------|------------|
| A. con nhím | C. con nai |
| B. con gà | D. con vịt |

29. Từ ngữ nào dưới đây là từ chỉ đồ dùng học tập?

- | | |
|--------------|------------|
| A. máy xúc | C. xe buýt |
| B. bảng viết | D. tàu hỏa |

30. Từ ngữ nào dưới đây là từ chỉ hoạt động của học sinh?

- | | |
|---------------|-------------------------|
| A. nghe giảng | C. điều tiết giao thông |
| B. chữa bệnh | D. canh giữ biên giới |

31. Từ ngữ nào dưới đây là từ chỉ cảm xúc của con người?

- | | |
|---------------|--------------|
| A. ý tưởng | C. hạnh phúc |
| B. khoẻ khoắn | D. học tập |

32. Đáp án nào dưới đây có các từ ngữ viết sai chính tả?

- | | |
|--------------------------|-------------------------|
| A. miêng man, khiên vác | C. cô tiên, cồng chiêng |
| B. tiếng còi, điện thoại | D. liên kết, chao liệng |

33. Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- A. Gia đình em trò truyện về chuyến đi biển vừa qua.
- B. Trên sông, thuyền bè đi lại tấp nập.
- C. Những bông hoa nở rực rỡ trong khu vườn.
- D. Lũy tre làng đang đung đưa theo những cơn gió.

34. Đọc đoạn thơ dưới đây và cho biết người anh cưng xử thế nào với em nhỏ?

Mẹ cho quà bánh

Chia em phần hơn

Có đồ chơi đẹp

Cũng nhường em luôn.

(Phan Thị Thanh Nhàn)

- A. bảo vệ
- B. nhường nhịn
- C. trông nom
- D. lắng nghe

35. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

- A. tiếng cẻng
- B. kéo co
- C. cân bằng
- D. cịch bản

36. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

- A. hắt hưu
- B. cái rùu
- C. iu điểm
- D. nâng niu

37. Từ nào dưới đây viết sai chính tả?

39. Đoạn văn dưới đây viết về thời điểm nào trong ngày?

Những hàng cây, ngọn cỏ, mái nhà dần dần lộ ra những đường nét, màu sắc tươi sáng. Những mặt ao, mặt hồ loang loáng ánh sáng đỏ cam, khiến mấy chú cá tò mò ngoi lên ngắm nghía. Những ngọn gió mát rười rượi lướt thướt qua vòm lá, qua bãi cỏ, qua cánh đồng mang theo hương cỏ dại, hương sương mai ngọt lành. Vướng mắc khắp nơi là những làn sương mù, chúng dùng dằng như muốn đi theo màn đêm.

(Sưu tầm)

- A. đêm khuya C. chiều tối
B. buổi trưa D. sáng sớm

40. Khổ thơ dưới đây có từ ngữ nào viết sai chính tả?

Một nhà xàn đơn sơ vách nứa

Bốn bên suối chảy, cá bơi vui

Đêm đêm cháy hồng bên bếp lửa

Ánh đèn khuynh còn sáng trên đồi.

(Theo Nguyễn Đình Thi)

- | | |
|------------|------------|
| A. bếp lửa | C. đơn sơ |
| B. nhà xàn | D. ánh đèn |



TRẠNG NGUYÊN EDUCATION

 Số 7, Ngõ 68, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

 1900633330

 www.trangnguyen.edu.vn
www.facebook.com/trangnguyen.education

 info@trangnguyen.edu.vn